

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **68** /2013/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 26 tháng 12 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành biểu giá nước sạch sinh hoạt và phê duyệt
phương án giá nước sạch đối với các hệ thống cấp nước do
Ban Quản lý Công trình công cộng huyện Tuy Phong quản lý**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: ... 8
	Ngày: ... 30/12 ...

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá và Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09/6/2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá;

Căn cứ Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13/11/2008 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá;

Căn cứ Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12/8/2010 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13/11/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh giá và Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09/6/2008 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá;

Căn cứ Thông tư Liên tịch của số 75/2012/TTLT-BTC-BXD-BNNPTNT ngày 15/5/2012 của Bộ Tài chính - Bộ Xây dựng - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp xác định và thẩm quyền quyết định giá tiêu thụ nước sạch tại các đô thị, khu công nghiệp và khu vực nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 88/2012/TT-BTC ngày 28/5/2012 của Bộ Tài chính về việc ban hành khung giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt;

Theo đề nghị của liên Sở: Tài chính - Xây dựng tại Tờ trình số 1199/LS-TC-XD ngày 14/11/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành biểu giá nước sạch sinh hoạt và phê duyệt phương án giá nước sạch đối với hệ thống cấp nước do Ban quản lý Công trình công cộng huyện Tuy Phong quản lý như sau:

1. Ban hành biểu giá nước sạch sinh hoạt:

Số TT	Mục đích sử dụng nước	Giá nước (đồng/m³)
1	Nước sinh hoạt của các hộ thuộc khu vực xã Phan Dũng, thôn 3 xã Phong Phú.	2.500
2	Nước dùng cho sinh hoạt của các hộ thuộc khu vực các xã khó khăn (Vĩnh Hảo, Vĩnh Tân, Bình Thạnh, Phong Phú, Phú Lạc)	
	- 15 m ³ đầu tiên	5.000
	- Trên 15 m ³	7.000
3	Nước sinh hoạt của các hộ thuộc khu vực thị trấn và các xã còn lại	
	- 15 m ³ đầu tiên	5.500
	- Trên 15 m ³	7.000

2. Phê duyệt phương án giá nước sạch:

Số TT	Mục đích sử dụng nước	Giá nước (đồng/m³)
1	Nước dùng cho mục đích công cộng	6.500
2	Nước dùng cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp	8.000
3	Nước dùng cho mục đích sản xuất vật chất	11.000
4	Nước dùng cho mục đích kinh doanh, dịch vụ	14.000

(Các mức giá trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng)

Điều 2. Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phong tự quyết định giá nước sạch đối với các mục đích sử dụng khác ngoài giá nước sạch cho sinh hoạt nhưng phải phù hợp với phương án giá nước sạch đã được UBND tỉnh phê duyệt tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 01/2011/QĐ-UBND ngày 28/01/2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án giá nước sạch và ban hành biểu giá nước sạch sinh hoạt do Ban Quản lý Công trình công cộng huyện Tuy Phong sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện Tuy Phong.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Quyết định này được áp dụng thực hiện kể từ ngày 01/01/2014.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng; Cục trưởng Cục thuế Bình Thuận, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phong, Giám đốc Ban Quản lý Công trình công cộng huyện Tuy Phong và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT và Ủy viên UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Như Điều 5;
- Báo Bình Thuận, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu VT, KTN, TH Hùng

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Tiến Phương